

Số: 2729 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 9 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa hình thức cai nghiện  
tự nguyện tại Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội Khánh Hòa.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 61/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 148/2014/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 08/10/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng;

Căn cứ Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 204/TTr-LĐTBXH ngày 14/9/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa hình thức cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội Khánh Hòa” (kèm theo Quyết định này).


**Điều 2.** Các cơ quan, đơn vị liên quan theo nhiệm vụ, trách nhiệm được giao triển khai tổ chức thực hiện Đề án đảm bảo mục tiêu, tiến độ đề ra.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc Sở: Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 (để thi hành);
- Bộ LĐTBXH;
- Bộ Tài chính;
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TmN, QP, HPN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Duy Bắc

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 9 năm 2015

**ĐỀ ÁN**  
**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ ĐA DẠNG HÓA**  
**HÌNH THỨC CẢI NGHIỆM TỰ NGUYỆN TẠI**  
**TRUNG TÂM GIÁO DỤC – LAO ĐỘNG XÃ HỘI KHÁNH HÒA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2.129/QĐ-UBND ngày 30/.../2015

của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

**PHẦN I**

**CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

- Luật Phòng, chống ma túy ngày 09/12/2000; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy ngày 03/6/2008;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

- Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của các cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

- Nghị định số 61/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004;

- Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện;

- Nghị định số 94/2011/NĐ-CP ngày 18/10/2011 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện;

- Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020;

- Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Đổi mới công tác cai nghiện ma túy đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Thông tư Liên tịch số 148/2014/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 08/10/2014 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; chế độ với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

## **PHẦN II**

### **THỰC TRẠNG CÔNG TÁC CAI NGHIỆN MA TUÝ TẠI TỈNH KHÁNH HÒA, SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

#### **A) Thực trạng công tác cai nghiện ma túy:**

##### **I/ Chủ trương chung:**

Thực hiện Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Quyết định 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020; Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Đổi mới công tác cai nghiện ma túy đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; theo nội dung đề án các hình thức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng; điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm là những loại hình cai nghiện chính, trong đó giảm dần cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm, tăng dần cai nghiện tự nguyện là mục tiêu chủ yếu hiện nay.

Do vậy, việc đổi mới công tác cai nghiện tại Trung tâm là yêu cầu cấp bách nhằm đa dạng hóa và nâng cao chất lượng điều trị nghiện; trong đó, tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng cai nghiện tự nguyện là một yêu cầu cần thiết.

##### **II/ Thực trạng công tác cai nghiện ma túy tại Khánh Hòa:**

Hiện nay tình hình nghiện ma túy có diễn biến phức tạp; số đối tượng nghiện chưa có chiều hướng giảm. Tính đến ngày 15/05/2015 số đối tượng trên địa bàn toàn tỉnh có hồ sơ quản lý là 1.033 đối tượng.

Trong đó, thành phố Nha Trang: 439, thành phố Cam Ranh: 140, thị xã Ninh Hòa: 111, huyện Vạn Ninh: 159, huyện Diên Khánh: 88, huyện Cam Lâm: 8, huyện Khánh Vĩnh: 03, huyện Khánh Sơn: 01, Trại giam Công an tỉnh: 03, Trung tâm GD-LĐXH: 81.

Trong đó, nam: 995,      nữ: 38;

Độ tuổi:      - Dưới 18 tuổi: 22,

- Từ 18 đến 30 tuổi:      618,

- Trên 30 tuổi:      393.

Nghề nghiệp:

+ Có việc làm:      403,

+ Không có việc làm: 630.

Loại ma túy sử dụng:

+ Heroin: 795,

+ Cần sa: 127,

+ Ma túy tổng hợp: 111.

So với cuối năm 2014 tăng 05 đối tượng, cụ thể: giảm 95 người (chết: 02, đi tù: 26, chuyển ra ngoài tỉnh: 07, không có tài liệu mới nên thanh loại: 37, lý do khác: 23), tăng: 100 người (tái nghiện: 36, phát hiện mới 64).

Toàn tỉnh có 8/9 huyện, thị xã, thành phố có người nghiện ma túy. Trong đó, 88 xã phường thị trấn có người nghiện ma túy, 19 xã phường thị trấn trọng điểm loại 3 có người nghiện ma túy tăng 02 xã, phường so với cuối năm 2014.

Thời gian gần đây, số người nghiện trên địa bàn tỉnh có chiều hướng gia tăng. Trong đó, gia tăng tình trạng người nghiện sử dụng ma túy tổng hợp, ma túy dạng đá đến nay chưa có phát đồ điều trị phù hợp.

Hiện nay, công tác đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm gặp nhiều khó khăn. Công tác cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm trong thời gian qua luôn được chú trọng song hiệu quả chưa cao.

### **III/ Công tác cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Giáo dục – LĐXH:**

Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội Khánh Hòa có chức năng tiếp nhận, chữa bệnh, giáo dục cho người nghiện ma túy đến cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện theo Nghị định 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ về Quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh.

Hoạt động cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm được thực hiện theo Quyết định 1893/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy bắt buộc và chế độ đóng góp của người cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội Khánh Hòa, cụ thể như sau:

- Quy định về thời gian cai nghiện tự nguyện: 06 tháng

- Quy định về mức thu cai nghiện tự nguyện:

STT	Nội dung	Mức thu
01	<b>Tháng thứ nhất</b>	<b>2.100.000đ</b>
	- Tiền ăn	900.000đ
	- Tiền thuốc hỗ trợ cắt cơn và chữa bệnh	300.000đ
	- Tiền xét nghiệm chất ma túy và các xét nghiệm khác	100.000đ
	- Tiền sinh hoạt văn thể	100.000đ
	- Tiền điện, nước, vệ sinh	100.000đ

	- Tiền đóng góp xây dựng cơ sở vật chất	150.000đ
	- Chi phí phục vụ quản lý	450.000đ
02	<b>Tháng thứ 02</b>	<b>1.950.000đ</b>
	- Tiền ăn	900.000đ
	- Tiền thuốc hỗ trợ cắt con và chữa bệnh	250.000đ
	- Tiền sinh hoạt văn thể	100.000đ
	- Tiền điện, nước, vệ sinh	100.000đ
	- Tiền đóng góp xây dựng cơ sở vật chất	150.000đ
	- Chi phí phục vụ quản lý	450.000đ

Từ năm 2010 đến 2014, Trung tâm đã tiếp nhận gần 300 lượt người đến cai nghiện ma túy tự nguyện. Cụ thể:

Năm	Quản lý và tiếp nhận	Tiếp nhận mới	
		Nghị định	Tự cai
Năm 2010	219	60	28
Năm 2011	253	84	56
Năm 2012	316	91	80
Năm 2013	387	153	80
Năm 2014	281	35	47
<b>Cộng</b>		<b>423</b>	<b>291</b>

**\* Thuận lợi:**

- Cán bộ, nhân viên Trung tâm có kinh nghiệm nhiều năm trong công tác cai nghiện ma túy; công tác cai nghiện tự nguyện nhiều năm qua đạt một số kết quả nhất định.

- Được sự đồng thuận cao của gia đình và người đến cai nghiện tự nguyện;

- Kinh phí thấp, phù hợp với đa số người dân;

- Người cai nghiện tự nguyện được quản lý chặt chẽ và thực hiện tốt quy trình cai nghiện tự nguyện.

**\* Khó khăn:**

- Chưa nhận được sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác cai nghiện tự nguyện;

- Số người đến cai nghiện tự nguyện còn ít;

- Cơ sở vật chất xuống cấp, không phù hợp với công tác quản lý người nghiện; chưa được đầu tư trang thiết bị cho người cai nghiện ma túy tự nguyện;

- Chất lượng cai nghiện tự nguyện còn thấp do phải quản lý chung với người cai nghiện bắt buộc; do Trung tâm chưa được đầu tư khu vực dành riêng cho người cai nghiện tự nguyện nên sử dụng một phần cơ sở vật chất xây dựng cho người cai nghiện bắt buộc, cơ sở vật chất khác dùng chung cho cả hai đối tượng.

- Phần lớn nhu cầu cai nghiện tự nguyện là thời gian ngắn hơn và linh động hơn theo từng gói dịch vụ.

- Các dịch vụ hỗ trợ công tác điều trị còn nghèo nàn, chất lượng thấp nên ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ cai nghiện tự nguyện.

*Nhằm nâng cao chất lượng và đa dạng hóa hình thức cai nghiện tự nguyện, đáp ứng nhu cầu và mong muốn của bản thân người nghiện và gia đình cũng như tập trung làm giảm người nghiện ma túy, giảm tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Do vậy, việc xây dựng đề án nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các hình thức cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Giáo dục – LĐXH là rất cần thiết.*

### **Phần III**

#### **NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

#### **I. Mục tiêu:**

##### **1. Quan điểm:**

Nghiện ma túy là bệnh mãn tính do rối loạn của não bộ, điều trị nghiện ma túy là một quá trình lâu dài nhằm giảm tác hại của nghiện ma túy và giảm tình trạng sử dụng ma túy trái phép.

Thực hiện đa dạng hóa các biện pháp và mô hình điều trị nghiện bao gồm điều trị nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và điều trị nghiện bắt buộc tại Trung tâm. Tăng dần điều trị nghiện tại gia đình, cộng đồng, giảm dần điều trị nghiện bắt buộc tại Trung tâm với lộ trình phù hợp. Điều trị nghiện bắt buộc chỉ áp dụng với người nghiện ma túy có hành vi ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội theo quyết định của Tòa án nhân dân. Tạo điều kiện cho người nghiện dễ dàng tiếp cận với các dịch vụ điều trị nghiện phù hợp với khả năng, nhằm thu hút người nghiện tham gia cai nghiện.

##### **2. Mục tiêu chung:**

Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa hình thức cai nghiện ma túy tự nguyện, góp phần giảm tỷ lệ người nghiện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Tạo điều kiện thuận lợi cho người nghiện và gia đình tiếp cận các dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện; giúp người nghiện có cơ hội từ bỏ ma túy trở thành người có ích cho xã hội;

Góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

### **3. Mục tiêu cụ thể:**

Năm 2015: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, tổ chức tiếp nhận 150 lượt người nghiện đến cai nghiện tự nguyện.

Từ năm 2016 trở đi: Tiếp tục nâng cấp cơ sở vật chất để thường xuyên tiếp nhận điều trị cho 200 lượt người nghiện cai nghiện tự nguyện hàng năm.

### **II. Nội dung cụ thể:**

#### **1. Nâng cao chất lượng cai nghiện tự nguyện:**

Đổi mới, nâng cao chất lượng quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện;

Sắp xếp chỗ ở riêng cho đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện. Tạo điều kiện thuận lợi trong ăn, ở, sinh hoạt;

Tăng cường công tác giáo dục, tư vấn, chăm sóc sức khỏe, phân công lao động trị liệu hợp lý trên tinh thần tự nguyện;

Tăng cường các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao. Tăng cường thể chất, tinh thần cho người cai nghiện;

Nâng cấp cơ sở vật chất; tăng cường các trang thiết bị, đồ dùng sinh hoạt như: giường gỗ nằm riêng, nệm drap, tủ riêng; tivi led card, quạt và các đồ dùng sinh hoạt khác.

*\* Lộ trình thực hiện:* Từ năm 2015.

#### **2. Đa dạng hóa các dịch vụ phục vụ cho hoạt động cai nghiện tự nguyện:**

Thực hiện chủ trương của Chính phủ về đẩy mạnh công tác cai nghiện tự nguyện đến năm 2020. Nhằm tạo điều kiện cho người nghiện có thể lựa chọn các dịch vụ phù hợp với tình trạng nghiện và khả năng của gia đình, Trung tâm Giáo dục – LĐXH Khánh Hòa cung cấp các dịch vụ phục vụ cho người nghiện tham gia cai nghiện như sau:

*\* Dịch vụ cắt cơn, giải độc:* 15 ngày.

*\* Dịch vụ cắt cơn, giải độc, tư vấn, phục hồi sức khỏe ngắn hạn:* 30 ngày.

*\* Dịch vụ cai nghiện tự nguyện trọn gói theo quy trình đơn giản:* 03 tháng.

*\* Dịch vụ cai nghiện tự nguyện trọn gói:* Từ 06 tháng đến 12 tháng.

*\* Dịch vụ tư vấn cai nghiện ma túy qua điện thoại.*

*\* Dịch vụ tư vấn cai nghiện ma túy trực tiếp.*

*\* Dịch vụ phòng ở riêng (trang bị máy lạnh, tủ lạnh, tivi led card, giường nệm, tủ và các đồ dùng thiết yếu khác).*

*\* Các dịch vụ được hỗ trợ tại Trung tâm: Bida, bóng bàn, cầu lông, bóng chuyền, sách báo, karaoke..*



\* Các dịch vụ khác như: thuốc chữa bệnh, chi phí vận chuyển, thông tin liên lạc....

\* Dịch vụ phục hồi chức năng: xông hơi, vật lý trị liệu . . .

Người cai nghiện, thân nhân người cai nghiện tự nguyện tự chọn hình thức hợp đồng cai nghiện do Trung tâm cung cấp, hai bên có trách nhiệm thực hiện các nội dung hợp đồng đã ký. Việc thanh lý hợp đồng do hai bên tự thỏa thuận.

\* *Lộ trình thực hiện:* Từ năm 2015.

### 3. Mức thu, chi cụ thể cho từng loại dịch vụ:

3.1- *Mức thu dịch vụ cai nghiện tự nguyện trọn gói theo quy trình rút gọn (03 tháng); trọn gói theo quy trình cơ bản (06 – 12 tháng):*

*ĐVT: đồng*

STT	Nội dung	Mức thu tháng thứ nhất	Mức thu tháng thứ hai
01	Tiền ăn	1.500.000	1.500.000
02	Tiền thuốc hỗ trợ cắt cơn và thuốc chữa bệnh	400.000	400.000
03	Tiền xét nghiệm tìm chất ma túy và các xét nghiệm khác	100.000	
04	Tiền sinh hoạt văn thể	50.000	50.000
05	Tiền điện, nước, vệ sinh	100.000	100.000
06	Tiền đóng góp xây dựng cơ sở vật chất	250.000	250.000
07	Tiền phục vụ, quản lý	700.000	700.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.100.000</b>	<b>2.850.000</b>

3.2. *Dịch vụ cắt cơn giải độc 15 ngày và dịch vụ cắt cơn, giải độc, tư vấn, phục hồi sức khỏe ngắn hạn 30 ngày:*

Stt	Nội dung	Mức thu (đồng)	Định mức	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
I	<b>Dịch vụ cai nghiện cắt cơn, giải độc 15 ngày</b>				
01	Tiền ăn	50.000	15 ngày	750.000	
02	Tiền thuốc cắt cơn và thuốc chữa bệnh	300.000	1 đợt	300.000	
03	Xét nghiệm chất ma túy và xét nghiệm khác	100.000	1 đợt	100.000	
04	Tiền sinh hoạt văn thể	50.000	1 đợt	50.000	
05	Tiền điện, nước, vệ sinh	50.000	1 đợt	50.000	
06	Tiền đóng góp xây dựng cơ sở vật chất (Tiền phòng)	20.000	15 ngày	300.000	
07	Phục vụ, quản lý (các dịch vụ)	30.000	15 ngày	450.000	

	chăm sóc y tế, quản lý, giáo dục, tư vấn . . )				
<b>Tổng cộng:</b>				<b>2.000.000</b>	
<b>II</b>	<b>Dịch vụ cắt cơn, giải độc, tư vấn, phục hồi sức khỏe ngắn hạn 30 ngày</b>	<b>Mức thu (đồng)</b>	<b>Định mức</b>	<b>Thành tiền (đồng)</b>	<b>Ghi chú</b>
01	Tiền ăn	50.000	30 ngày	1.500.000	
02	Thuốc	400.000	1 đợt	400.000	
03	Xét nghiệm chất ma túy và xét nghiệm khác	100.000	1 đợt	100.000	
04	Tiền sinh hoạt văn thể	50.000	1 đợt	50.000	
05	Điện, nước vệ sinh	100.000	1 đợt	100.000	
06	Tiền đóng góp xây dựng cơ sở vật chất (Tiền phòng)	20.000	30 ngày	250.000	
07	Phục vụ, quản lý (các dịch vụ chăm sóc y tế, quản lý, giáo dục, tư vấn . . . )	30.000	30 ngày	700.000	
<b>Tổng cộng:</b>				<b>3.100.000</b>	

#### **4. Cơ chế tài chính:**

- **Các khoản thu:** Thu theo thỏa thuận hợp đồng trên cơ sở các dịch vụ được UBND tỉnh phê duyệt.

- **Cơ chế cho các khoản chi:** Đảm bảo các khoản chi cho đối tượng đầy đủ, đúng quy định; 100% các khoản thu được chi phục vụ để duy trì và phát triển dịch vụ cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm.

Phân bổ các nguồn thu để phục vụ cho các hoạt động như sau:

- Các khoản chi theo đúng nội dung và số tiền đã thu là: tiền ăn, tiền thuốc, tiền xét nghiệm, tiền sinh hoạt văn thể, tiền điện, nước, vệ sinh.

- Ngoài ra, các khoản thu từ dịch vụ: cho thuê phòng, chăm sóc y tế, quản lý, giáo dục, tư vấn, . . . chi cho hoạt động của Trung tâm theo tỉ lệ như sau:

\* 30% chi nâng cấp, sửa chữa thường xuyên cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị;

\* 50% chi cho các hoạt động chuyên môn gồm: Chi trả tiền công cho người lao động, thanh toán dịch vụ công, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc, công tác phí, mua sắm trang thiết bị chuyên môn, tuyên truyền, chi phí thuê mướn;

\* 20% trích lập quỹ phúc lợi, chi tăng thu nhập cho cán bộ viên chức, nhân viên trực tiếp, gián tiếp làm công tác cai nghiện tự nguyện. Mức chi thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ.

- Ngân sách hỗ trợ 50% kinh phí cai nghiện tự nguyện cho người nghiện ma túy thuộc gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ vị thành niên, người bị nhiễm HIV/AIDS mất khả năng lao động có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Khánh Hòa.

Dự kiến một năm hỗ trợ cho 40 đối tượng sử dụng dịch vụ ngắn hạn 30 ngày với kinh phí hỗ trợ như sau:

$$40 \text{ người} \times 3.650.000\text{đ/ tháng} \times 50\% = 73.000.000\text{đ.}$$

(Bảy mươi ba triệu đồng)

\* *Lộ trình thực hiện:* Từ năm 2015.

#### **5. Nguồn nhân lực thực hiện Đề án:**

Sử dụng nguồn cán bộ, viên chức hiện có của Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội Khánh Hòa;

Tăng cường công tác đào tạo cán bộ về chuyên môn nhất là chuyên môn về y tế, cụ thể là đưa đi đào tạo chuyên tu bác sĩ cho 02 cán bộ y sĩ từ nguồn cán bộ hiện có. Tuyển dụng thêm y, bác sĩ khi đảm bảo nguồn thu dịch vụ.

\* *Lộ trình thực hiện:*

- Năm 2015 - 2016: Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ. Cử 02 cán bộ đi đào tạo chuyên tu bác sĩ từ nguồn cán bộ hiện có.

- Từ năm 2017: Sử dụng nhân lực đã đào tạo để thực hiện các hoạt động của đề án.

### **III. Tăng cường cơ sở vật chất:**

Đề từng bước đáp ứng nhu cầu cai nghiện tự nguyện theo lộ trình của đề án, thực hiện nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị tại Trung tâm.

\* *Lộ trình thực hiện:*

- Năm 2015: Sửa chữa 01 khu nhà ở học viên tại Khối B để tiếp nhận người cai nghiện ma túy tự nguyện từ nguồn tích lũy của công tác cai nghiện tự nguyện của Trung tâm. Sửa chữa cơ bản khu nhà B1 theo kinh phí phê duyệt của đề án.

- Năm 2016: Tập trung mua sắm trang thiết bị nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ theo nội dung đề án.

### **IV. Kinh phí thực hiện đề án:**

#### **1. Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ:**

Năm 2015, ngân sách tỉnh cấp kinh phí để sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị ban đầu số tiền: **300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng), bao gồm:**

- Sửa chữa, nâng cấp phòng cắt con, giải độc tại khu y tế: 100.000.000đ
- Sửa chữa, nâng cấp 01 phòng tư vấn kết hợp làm phòng học, thư viện: 100.000.000đ
- Cải tạo sân khu B làm sân bóng đá, bóng chuyền và khu vực thể thao: 100.000.000đ

## **2. Nguồn thu từ dịch vụ:**

Nguồn thu tiền đóng góp xây dựng cơ sở vật chất, phục vụ, quản lý (thuế phòng, dịch vụ chăm sóc y tế, quản lý, giáo dục, tư vấn) theo các gói dịch vụ là:

- Gói dịch vụ cắt con 01 tháng: 1.500.000đ/người
- Gói dịch vụ cai nghiện 03 tháng: 4.500.000đ/người
- Gói dịch vụ cai nghiện 06 tháng: 9.000.000đ/người

Hàng năm, với bình quân có 150 lượt người nghiện ma túy đăng ký cai nghiện tự nguyện (70 người gói dịch vụ 01 tháng, 50 người gói dịch vụ 3 tháng, 30 người gói dịch vụ 6 tháng), tổng thu từ dịch vụ chăm sóc y tế, quản lý, giáo dục, tư vấn:

$$(70\text{người} \times 1.500.000\text{đ}/1\text{tháng}) + (50\text{người} \times 4.500.000\text{đ}/3\text{tháng}) + (30\text{người} \times 9.000.000\text{đ}/6\text{tháng}) = 600.000.000\text{đ}$$

**Kinh phí nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị hàng năm là:**

$$600.000.000\text{đ} \times 30\% = 180.000.000\text{đ}$$

**(Một trăm tám mươi triệu đồng)**

## **Phần IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện đề án theo đúng nội dung và lộ trình đã được phê duyệt. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

#### **2. Sở Tài chính:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thẩm định mức thu trình UBND tỉnh phê duyệt. Tham mưu phân bổ kinh phí sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị theo nội dung Đề án.

#### **3. Sở Y tế:**

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn chuyên môn y tế cho cán bộ y tế trung tâm. Thực hiện việc quản lý nhà nước về chuyên môn y tế theo đúng quy định.

#### **4. Sở Thông tin và Truyền thông:**

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông tổ chức tuyên truyền nội dung đề án đến cán bộ và nhân dân trong tỉnh.

## 5. Công an tỉnh:


Hướng dẫn việc sử dụng công cụ hỗ trợ phục vụ cho công tác bảo vệ tại Trung tâm. Hỗ trợ việc bảo đảm tình hình an ninh trật tự tại Trung tâm.

## 6. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan, đoàn thể tuyên truyền nội dung của đề án đến cán bộ và nhân dân.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền và vận động người nghiện ma túy tham gia cai nghiện; giúp đỡ người sau cai nghiện học nghề, tạo việc làm để ổn định cuộc sống và phòng, chống tái nghiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Bắc